TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 15-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Xuân Huế.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Đức Trình.
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Dương Thanh L, tên gọi khác: Bi, sinh năm 1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 2, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ văn hoá: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương V, sinh năm 1971 và bà Dương Thị B, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/6/2014, bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản" (Quyết định số 128); ngày 07/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Bản án số 158A/2015/HSST); ngày 27/4/2017, bị Công an phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi "Tàng trữ, cất giấu các loại công cụ thường dùng trong lao động, sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác". Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Dương V, sinh năm 1971 và bà Dương Thị B, sinh năm 1969 là cha mẹ ruột của bị cáo. Trú tại: Tổ 2, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đều có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Thanh L: Bà Đỗ Thị Thanh H – Trợ giúp viên Trung tâm trợ pháp lý tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Bị hại:

- Anh Dương Quang T, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 2, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Anh Dương Đình T, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 2, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 6, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 5, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Cháu Lê Thị Hoài T, sinh ngày 13/10/2003; người đại diện hợp pháp của cháu Thương: Bà Lê Thị T, sinh năm 1965 (Mẹ đẻ); cùng địa chỉ: Tổ 6, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Nhất K, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 29/10/2019, Dương Thanh L đi bộ một mình từ nhà nghỉ Tường V, ở phường T, thị xã Hương Thủy về nhà thì phát hiện cửa hông nhà anh Dương Quang T ở Tổ 2, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy (Sát nhà của bị cáo) không khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L lén lút mở cửa đột nhập vào bên trong thì phát hiện một điện thoại OPPO A71 của anh Dương Đình T đang sạc pin để trên giường ở phòng khách nên đã lấy rồi đi xuống phòng ngủ. Tại đây L phát hiện một điện thoại di động OPPO F9 màu xanh đen của anh Dương Quang T đang để trên nệm, L liền lấy trộm rồi tẩu thoát ra ngoài, sau đó quay trở lại nhà nghỉ Tường V.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L đem điện thoại OPPO A71 đến tiệm cầm đồ Đình V của anh Nguyễn Đình V, cầm được số tiền 1.000.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ ngày 31/10/2019, L đem điện thoại OPPO F9 màu xanh đến tiệm cầm đồ Đức Lập 2 của ông Nguyễn Thanh T cầm được số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền cầm điện thoại, L cho chị Lê Thị Hoài T 500.000 đồng, số tiền còn lại L tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá số 92 ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Hương Thủy kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A71, kiểu máy CPH 1801, màu vàng đồng trị giá 2.176.200 đồng; một điện thoại di động hiệu OPPO F9, kiểu máy CPH 1825, màu xanh đen trị giá 4.491.000 đồng . Tổng trị giá là 6.667.200 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 1138/KLGĐ ngày 09/12/2019, của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung kết luận: Tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại Dương Thanh L bị "Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi" .

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-HTh ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Dương Thanh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Thanh L từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử ký vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Thống nhất quan điểm với Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy về tội danh và khung hình phạt áp dụng với bị cáo L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo L từ 03 tháng đến 04 tháng tù.

Ý kiến của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Các bị hại đã nhận được tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thanh T, anh Nguyễn Đình V đã nhận tiền đủ tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 29/10/2019 tại nhà anh Dương Quang T ở Tổ 2, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Dương Thanh L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động OPPO A71 màu vàng đồng của anh Dương Đình T và 01 điện thoại OPPO F9 màu xanh đen của anh Dương Quang T. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt theo kết luận hội đồng định giá tài sản là 6.667.200 đồng. Với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Dương Thanh L đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo L là có căn cứ.

[3] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người có bệnh bị hạn hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông bà nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến.

Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm b, h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét loại hình phạt và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Mặc dù bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng bị cáo đã từng bị kết án phạt tù và bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không chịu cải tạo để trở thành công dân tốt mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt dưới khung hình phạt đối với bị cáo L theo đề nghị của người bào chữa cho bị cáo. Để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho xã hội thì cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian ngắn. Xét bị cáo không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với anh Nguyễn Đình V và ông Nguyễn Thanh T không biết tài sản bị cáo L đem bán là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ tiền bồi thường, không ai có yêu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động OPPO A71 màu vàng đồng và 01 điện thoại OPPO F9 màu xanh đen cho các chủ sở hữu; 01 tờ hợp đồng giao nhận cầm đồ đề ngày 31/10/2019, được lưu vào hồ sơ vụ án. Không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 500.000 đồng, đang tạm giữ ở tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hương Thủy là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thanh L (Tên gọi khác Bi) phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các b, h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh L (Tên gọi khác Bi) 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng, tiền Việt Nam Đồng đang tạm giữ ở tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Dương Thanh L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX. Hương Thuỷ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan điều tra TX. Hương Thuỷ;
- CQ THAHS TX. Hương Thủy;
- CC THADS TX. Hương Thuỷ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Xuân Huế